

Số: /BC-STNMT

Thái Bình, ngày tháng 6 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022**

Thực hiện Công văn số 1735/UBND-TH ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh về việc xây dựng báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022; Công văn số 579-CV/VPTU ngày 02/6/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

##### **1. Kết quả thực hiện các công việc được giao trong Chương trình công tác, các Chương trình hành động của UBND tỉnh.**

1.1. Chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 3516/QĐ-UBND ngày 31/12/2021: 6 tháng đầu năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường không có nhiệm vụ, đề án, dự án được giao.

1.2. Chương trình hành động số 01/CTHĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh.

- Kết quả theo dõi, đánh giá một số chỉ tiêu lĩnh vực bảo vệ môi trường năm 2022: (Phụ lục 1 kèm theo).

- Nhiệm vụ “Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) huyện, thành phố”: UBND tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 08/08 huyện, thành phố.

- Nhiệm vụ “Kết quả thống kê đất đai năm 2021”: Sở Tài nguyên và Môi trường đã có các Văn bản<sup>1</sup> đề nghị UBND huyện, thành phố khẩn trương thực hiện công tác thống kê và nộp báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2021. Sau khi tổng hợp số liệu thống kê đất đai năm 2021, đối chiếu với đất rừng được công bố có sự không thống nhất, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1281/STNMT-QLĐĐ ngày 31/5/2022 báo cáo UBND tỉnh nghe xem xét để quyết định việc cho phép tổng hợp diện tích đất rừng trong số liệu thống kê đất đai năm 2021 của tỉnh Thái Bình theo số liệu Văn phòng đăng ký đất đai Thái Bình đã tổng hợp từ số liệu tổng hợp báo cáo thống kê đất đai năm 2021 của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Sau khi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành việc rà soát xác định diện tích Khu Bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải và điều chỉnh số liệu công bố đất rừng; Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp, báo cáo số liệu thống kê đất đai hàng năm theo quy định.

<sup>1</sup> số 2784/STNMT-QLĐĐ ngày 11/11/2021, số 286/STNMT-QLĐĐ ngày 26/01/2022, số 343/STNMT-QLĐĐ ngày 25/02/2022.

- Nhiệm vụ “Lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố”: UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Quỳnh Phụ. Các huyện Thái Thụy, Tiền Hải, Vũ Thư, Đông Hưng, Kiến Xương và thành phố Thái Bình đã rà soát cắt giảm diện tích theo phân bổ chỉ tiêu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022; Sở Tài nguyên và Môi trường đang xin lại ý kiến thẩm định của một số sở, ngành có chỉ tiêu cắt giảm để trình UBND phê duyệt. Đối với kế hoạch sử dụng đất của huyện Hưng Hà hiện đang gửi xin ý kiến tham gia của Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

1.3. Chương trình hành động số 02/CTHĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

- Nhiệm vụ “Chương trình, kế hoạch bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025”: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Thái Bình đến năm 2025.

- Nhiệm vụ “Kế hoạch cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước”: Sở Tài nguyên và môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 06/4/2022; đang triển khai xây dựng phương án, kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức cấm mốc bảo vệ nguồn nước theo quy định.

- Nhiệm vụ “Xây dựng Báo cáo tài nguyên nước tỉnh Thái Bình”: căn cứ khoản c Điều 1, Điều 13 Luật Tài nguyên nước và Điều 12 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, việc lập báo cáo tài nguyên nước tỉnh Thái Bình phục vụ xây dựng Báo cáo tài nguyên nước quốc gia được xây dựng định kỳ 5 năm một lần. Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai việc cung cấp thông tin, số liệu phục vụ xây dựng báo cáo tài nguyên nước quốc gia năm 2020 tại Văn bản số 3171/STNMT-TNNKS ngày 07/12/2020. Đề nghị việc lập báo cáo tài nguyên nước tỉnh Thái Bình sẽ triển khai vào năm 2025.

- Nhiệm vụ “Kiểm kê hiện trạng khai thác, sử dụng, xả nước thải vào nguồn nước; phòng tránh giảm thiểu tác hại do nước gây ra trên địa bàn tỉnh Thái Bình” (thời gian bắt đầu thực hiện năm 2021, thời gian hoàn thành quý IV năm 2022): Ngày 04/8/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025, trong đó UBND các tỉnh, thành phố tổ chức kiểm kê chỉ tiêu đối với nguồn nước mặt nội tỉnh, tổng hợp kết quả kiểm kê và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/12/2024; do UBND tỉnh chưa ban hành danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh, vì vậy Sở Tài nguyên và Môi trường dự kiến triển khai thực hiện nhiệm vụ trong hai năm 2023-2024.

- Nhiệm vụ “Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Thái Bình”:

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 Luật Tài nguyên, môi trường

biển và hải đảo năm 2015 quy định: Một trong những căn cứ để lập Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ là Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, hiện nay Bộ Tài nguyên và Môi trường mới đang lấy ý kiến dự thảo (lần1) Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Triển khai thực hiện công việc được giao: đề xuất nhiệm vụ xây dựng Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và được UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp tài nguyên năm 2022 để thực hiện ( Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 17/12/2021). Ngày 10/3/2022, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 712/UBND-NNTNMT xin ý kiến của 05 Bộ liên quan vào dự thảo Đề cương Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Căn cứ vào Văn bản số 558/TCBHĐVN-QLKTB ngày 13/5/2022 của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam và thực tế tại một số địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1159/STNMT-BKTTV ngày 19/5/2022 đề nghị UBND tỉnh xem xét, cho phép tạm hoãn triển khai nhiệm vụ "Chương trình quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" cho đến khi Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Nhiệm vụ Tăng cường phương tiện, trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển giai đoạn 2021-2025; thời gian bắt đầu thực hiện 2021; thời gian hoàn thành hết quý IV năm 2025:

Sở Tài nguyên và Môi trường đang chờ hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để triển khai nhiệm vụ (đề xuất danh mục phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026 đến 2030) theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3557/UBND-KTTNMT ngày 24/7/2020 về việc thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tăng cường năng lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển. Tại các báo cáo định kỳ gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị Bộ sớm có văn bản hướng dẫn, quy định về phương tiện, trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển để địa phương triển khai thực hiện. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có văn bản quy định cụ thể.

**2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao:** (Phụ lục 2 kèm theo).

**3. Nhiệm vụ chuyên môn.**

**3.1. Nhiệm vụ chung.**

a) Công tác xây dựng và phổ biến chính sách, pháp luật.

Tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật<sup>2</sup>. Tổ chức phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội thông qua. Triển khai thực hiện văn bản hợp nhất Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành. Tham gia tập huấn, hướng dẫn Nghị định số 136/2021/NĐ-CP và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP.

Tổ chức lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Chỉ thị về đất đai của UBND tỉnh; lấy ý kiến tham gia về các nội dung sửa đổi, bổ sung Quyết định 08/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh. Hoàn thiện Quyết định ban hành quy định về hạn mức công nhận, hạn mức giao đất, diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh để trình UBND tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 35/TB-UBND ngày 18/5/2022. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ diện tích để tách khu đất thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Duy trì hoạt động và đăng tải kịp thời các hoạt động, văn bản chính sách mới của ngành trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành.

b) Công tác tổ chức cán bộ.

Báo cáo tình hình sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2021 và kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2022. Xây dựng báo cáo, chuẩn bị tài liệu theo yêu cầu của thanh tra Bộ Nội vụ tại Văn bản số 420/UBND-NCKS ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh.

Trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Đề án vị trí việc làm Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình Trình UBND tỉnh phê duyệt: Đề án sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường và Văn phòng Đăng ký đất đai thành Văn phòng Đăng ký Đất đai Thái Bình trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 3546/QĐ-UBND ngày 31/12/2021; Đề án giải thể, chuyển Chi cục Biển thành Phòng Biển, khí tượng thủy văn tại Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 12/01/2022; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 18/02/2022; Đề án vị trí việc làm Văn phòng Đăng ký đất đai Thái

<sup>2</sup> Nghị quyết và Quyết định bãi bỏ các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành; Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Đề án của UBND tỉnh về tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng; Quy định về khu dân cư, xã, phường thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự"; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng dự án Luật phòng chống nhân dân; Luật Dầu khí (sửa đổi); Chỉ thị tăng cường phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật; Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Luật Thanh tra; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP; Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; Thông tư quy định loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; Thông tư quy định tổ chức quản lý Đề án "thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Thông tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại chính quyền địa phương; Thông tư ban hành định mức kinh tế kỹ thuật thành lập bản đồ nhiệt độ bề mặt nước biển và bản đồ hàm lượng diệp lục bề mặt nước biển tỷ lệ 1:500.000, 1:10000.000 bằng dữ liệu viễn thám quang học độ phân giải thấp; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 338/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính; Hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật Khoáng sản ...

Bình tại Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 03/5/2022; Đề án điều chỉnh vị trí việc làm năm 2022 của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật tài nguyên tại Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 06/6/2022. Kiện toàn các chức danh lãnh đạo quản lý theo quy định.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý năm 2022 nhiệm kỳ 2021-2026, 2026-2030.

Thực hiện rà soát, xử lý đối với các trường hợp sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

c) Công tác cải cách thủ tục hành chính.

Đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2021. Ban hành các văn bản: thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành về xử lý các quy định gây khó khăn cho hoạt động SXKD, lưu thông hàng hóa; thực hiện Công văn số 9294/VPCP-KSTT ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ; triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Ban hành Kế hoạch công tác Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022.

Tham mưu UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường; đo đạc và bản đồ; khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Ban hành Quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, môi trường, tài nguyên nước, đo đạc và bản đồ, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

Chỉ đạo rà soát, công khai, niêm yết các thủ tục hành chính; rà soát cập nhật mã thủ tục hành chính, cung cấp danh mục dịch vụ công.

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, 6 tháng đầu năm 2022 đã tiếp nhận 397 hồ sơ (248 hồ sơ trực tiếp; 149 hồ sơ trực tuyến), trong đó: đã giải quyết 370 hồ sơ (có 01 hồ sơ quá hạn: Hồ sơ giao đất để quy hoạch dân cư của UBND thị trấn Quỳnh Côi), đang giải quyết 27 hồ sơ.

d) Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo.

Ban hành 03 kết luận thanh tra, 15 kết luận kiểm tra đối với các đơn vị thực hiện trong năm 2021; Thực hiện kiểm tra chuyên ngành đối với 32 đơn vị (đã ban hành 18 kết luận).

Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 11 trường hợp và Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với 01 trường hợp<sup>3</sup>. UBND tỉnh đã ban hành 06 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 trường hợp và 01 Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả về môi trường đối với 01 trường hợp. Đến nay, có 03 đơn vị đã

<sup>3</sup> Cụ thể: xử phạt vi phạm hành chính về đất đai đối với 06 trường hợp với tổng số tiền 1.103.069.000 đồng; về lĩnh vực môi trường đối với 03 trường hợp với tổng số tiền 524.746.000 đồng; về cả 02 lĩnh vực (đất đai, môi trường) đối với 02 trường hợp với tổng số tiền 449.746.000 đồng; Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả về môi trường đối với 01 trường hợp (Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Minh Phú tại huyện Thái Thụy).

nộp phạt vi phạm hành chính.

Duy trì nề nếp tiếp công dân theo quy định. Tại trụ sở tiếp công dân của Sở đã tiếp 45 lượt người (56 người) gồm 27 vụ liên quan đến đất đai, không có đoàn đông người; Sở đang giải quyết 01 vụ việc (trùng với giải quyết đơn) theo thẩm quyền quy định; các vụ việc không thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn công dân liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định. Tham gia tiếp công dân theo kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

Tiếp nhận 107 đơn (10 KN, 12 TC, 85 KNPA), gồm: 41 đơn (03 KN, 06 TC, 32 KNPA) không đủ điều kiện xử lý và 66 đơn (07 KN, 06 TC, 53 KNPA) đủ điều kiện xử lý, trong 66 đơn đủ điều kiện xử lý<sup>4</sup>.

Báo cáo kết quả tiếp dân, giải quyết đơn thư theo quy định; trả lời ý kiến của cử tri phục vụ cuộc họp Hội đồng nhân dân tỉnh thường kỳ. Tham gia Bộ phận giúp việc Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh; tham gia các vụ án do Tòa án cấp cao và Tòa án tỉnh triệu tập.

*\* Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:*

Số lượng đơn không đủ điều kiện thụ lý nhiều do các công dân chưa nắm rõ thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định; còn có công dân cố tình gửi đơn thư nhiều lần phản ánh cùng một vụ việc mặc dù đã được cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ tiếp dân hướng dẫn, giải thích cụ thể, rõ ràng theo quy định pháp luật.

Một số chính quyền địa phương chưa giải quyết dứt điểm kiến nghị của công dân ngay tại cơ sở dẫn đến đơn, thư khiếu nại, phản ánh vượt cấp còn nhiều.

Biện pháp khắc phục: Đề nghị Thanh tra tỉnh chủ trì tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư theo quy định.

e) Công tác kế hoạch - tài chính.

Báo cáo công tác đấu thầu năm 2021; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021; giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2021; tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021.

Triển khai thu thập, tổng hợp báo cáo chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Hoàn thiện các thủ tục thanh toán các nhiệm vụ đã hoàn thành năm 2021. Trình quyết toán các nhiệm vụ thuộc công trình Đo đạc , lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính 16 xã thuộc huyện Đông Hưng và huyện Thái Thụy. Sắp xếp hồ sơ, tài liệu phục vụ

<sup>4</sup> Cụ thể:

+ Có 45 đơn (03 KN, 04 TC, 38 KNPA) không thuộc thẩm quyền, đã thực hiện chuyển/trả/Hướng dẫn 41 đơn, đang xử lý 04 đơn KNPA theo quy định.

+ Có 17 đơn (02 KN, 02 TC, 13 KNPA) thuộc thẩm quyền của Sở: đã giải quyết 10 đơn (01 TC, 09 KNPA), đang giải quyết 07 đơn (02 KN, 01 TC, 04 KNPA).

+ Có 04 đơn (02 KN, 02 KNPA) thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu giải quyết: Đã tham mưu UBND tỉnh giải quyết 02 đơn (01 KN, 01 KNPA); đang tham mưu UBND tỉnh giải quyết 02 đơn (01 KN, 01 KNPA) theo quy định.

Kiểm toán Ngân sách Nhà nước năm 2021.

Giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị dự toán cấp III. Thông báo kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường, kinh phí khác cho các đơn vị dự toán cấp III. Triển khai thực hiện lập đề cương, dự toán kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường, kinh phí khác. Báo cáo tình hình công khai ngân sách năm 2022.

Trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương và dự toán đối với 02 nhiệm vụ<sup>5</sup>, đã tham mưu đặt hàng 01 nhiệm vụ với Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường, hiện nay đang tổ chức đấu thầu đối với nhiệm vụ Điều tra, đánh giá mức độ ô nhiễm các kho thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh. Rà soát hồ sơ chấm thầu và tổ chức ký hợp đồng thực hiện 02 gói thầu<sup>6</sup>.

Tổ chức xét duyệt dự toán nhóm mục đối với 06/18 nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường<sup>7</sup>.

Hiện nay, trong tổng số 32 nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên, trong đó: 02/32 nhiệm vụ đã tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng; 10/32 nhiệm vụ phải lập đề cương và dự toán<sup>8</sup>; 08/32 nhiệm vụ giao dự toán cho đơn vị sự nghiệp (04 nhiệm vụ đã được duyệt dự toán nhóm mục).

Về 18 nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường: 02/18 nhiệm vụ đã phê duyệt đề cương và dự toán<sup>9</sup>; 07/18 nhiệm vụ phải lập đề cương và dự toán<sup>10</sup>.

Thực hiện báo cáo tiến độ, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung. Đôn đốc các đơn vị sự nghiệp lập phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026, đã rà soát, trình duyệt và được UBND tỉnh quyết định giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường; đang kiểm tra, rà soát phương án của 02 đơn vị<sup>11</sup>.

Thực hiện các thủ tục thanh toán các nhiệm vụ sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo quy định hiện hành.

### ***3.2. Các lĩnh vực quản lý chuyên ngành.***

#### **a) Lĩnh vực quản lý đất đai.**

Thẩm định, trình UBND tỉnh 66 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục

<sup>5</sup> Chương trình quan trắc môi trường tỉnh Thái Bình năm 2022; Điều tra, đánh giá mức độ ô nhiễm các kho thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

<sup>6</sup> Gói thầu lập kế hoạch sử dụng đất tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025 và gói thầu Lập thiết kế kỹ thuật, dự toán nhiệm vụ Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với diện tích đất nông nghiệp bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa tại các huyện: Hưng Hà, Đông Hưng, Thái Thụy.

<sup>7</sup> Chi cục Bảo vệ môi trường: 02 nhiệm vụ, Trung tâm Quan trắc TNMT: 1 nhiệm vụ, Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình: 3 nhiệm vụ.

<sup>8</sup> Nhiệm vụ xác định giá đất đã lập 05 dự toán; nhiệm vụ điều tra lập danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh đã gửi Sở Tài chính thẩm định dự toán; đang rà soát 02 nhiệm vụ: Kinh phí phục vụ thanh tra và cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển.

<sup>9</sup> đã đặt hàng với Trung tâm Quan trắc TNMT, đang tổ chức lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ Điều tra, đánh giá mức độ ô nhiễm các kho thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

<sup>10</sup> đang rà soát kinh phí hỗ trợ công tác thanh tra về môi trường; đã rà soát kinh phí tổ chức các ngày lễ về môi trường, biển; rà soát, tham gia ý kiến 02 nhiệm vụ (lấy mẫu quan trắc chất lượng môi trường tại các khu vực có khả năng gây ô nhiễm môi trường cao; Duy trì hoạt động quản lý số liệu quan trắc).

<sup>11</sup> Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật tài nguyên và Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình.

đích sử dụng đất, điều chỉnh, gia hạn sử dụng đất, thu hồi đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với diện tích 304 ha; 43 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Giấy chứng nhận), diện tích 131,03 ha.

Rà soát hoàn thiện phương án Phân bổ khoanh vùng đất đai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của tỉnh Thái Bình báo cáo UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tổ chức lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Thái Bình. Tổng hợp rà soát danh mục công trình, dự án có sử dụng từ 10 ha đất trồng lúa trở lên báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ.

Giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giải quyết tồn tại trong việc cấp Giấy chứng nhận của hộ gia đình, cá nhân; các vướng mắc trong công tác giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức kinh tế, cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Ban hành 267 văn bản tham gia ý kiến, thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện cho thuê đất đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình đã tiếp nhận , thẩm định ký 12.790 Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân; các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đã tiếp nhận hoàn thiện 4.222 hồ sơ chuyển Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố ký Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân. Luân chuyển 19.181 hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính (trong đó các Chi nhánh thực hiện 18.809 hồ sơ). Thực hiện đăng ký biến động quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất 6.526 hồ sơ (trong đó các Chi nhánh thực hiện 6.499 hồ sơ); đăng ký giao dịch đảm bảo 16.757 hồ sơ (trong đó các Chi nhánh thực hiện 16.616 hồ sơ); thực hiện chỉnh lý thường xuyên và thông báo chỉnh lý biến động của 5.054 thửa đất; cung cấp thông tin địa chính cho 182 trường hợp; duy trì cập nhật chỉnh lý biến động đất đai thường xuyên các xã đủ điều kiện tích hợp cơ sở dữ liệu địa chính đất đai.

Kiểm tra, rà soát, thực hiện các thủ tục theo quy định và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024. Triển khai xây dựng Kế hoạch định giá đất năm 2022. Tổ chức kiểm tra, rà soát 17 hồ sơ và lập phương án đề nghị thẩm định giá đất cụ thể để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Tổ chức xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền thuê đất cho 06 dự án. Tổ chức xác định giá đất cụ thể làm căn cứ đấu giá 04 khu dân cư. Tổ chức xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền sử dụng đất đối với khu đất giao để thực hiện Dự án phát triển nhà ở đối với 03 khu đất. Lập 9 dự toán và triển khai các thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn xác định giá đất cụ thể. Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, khảo sát giá đất cụ thể làm giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất tại các khu đất có giá trị dưới 20 tỷ đồng.

*\* Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:*

- Tiến độ lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của các huyện, thành phố chậm so với yêu cầu; một số nhiệm vụ giao có thời hạn tuy nhiên thời hạn giải



quyết còn chậm. Do quy định của pháp luật qua các thời kỳ còn chông chéo, mâu thuẫn, thiếu thống nhất, không được hướng dẫn xử lý kịp thời dẫn đến các vụ việc tồn đọng, kéo dài không đủ cơ sở để giải quyết dứt điểm; việc phối hợp của một số sở, ngành, UBND huyện, thành phố có liên quan chưa bảo đảm để đáp ứng đúng yêu cầu giải quyết công việc.

- Việc cập nhật cơ sở dữ liệu một số Chi nhánh chưa thực hiện triệt để, như: hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu, hồ sơ đăng ký biến động và hồ sơ giao dịch đảm bảo. Việc vận hành theo phần mềm mới (VBDLIS) do ở giai đoạn đầu nên còn một số lỗi làm ảnh hưởng đến thời gian giải quyết thủ tục hành chính, Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình đã trao đổi với Ban quản lý dự án VILG nhằm sửa chữa phần mềm phù hợp với thực tế. Trình độ nhân viên Văn phòng Đăng ký đất đai chưa đồng đều cần phải được tập huấn.

#### b) Lĩnh vực đo đạc bản đồ và viễn thám.

Báo cáo tình hình hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh năm 2021 gửi Cục Đo đạc, Bản đồ và thông tin Địa lý Việt Nam địa hình quốc gia; kết quả nhiệm vụ cắm mốc, đo đạc, lập bản đồ địa chính, giao đất, cho thuê đất, và giao nộp sản phẩm bản đồ gửi Tổng cục quản lý đất đai.

Thẩm định 137 bản vẽ trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính; 23 dự toán kinh phí trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

Tổ chức đấu thầu gói thầu lập thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính 79 xã bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp tại huyện Hưng Hà, huyện Đông Hưng, huyện Thái Thụy.

Phối hợp đơn vị tư vấn thu thập số liệu lập thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính 79 xã bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp tại huyện Hưng Hà, huyện Đông Hưng, huyện Thái Thụy.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án VILG.

#### c) Lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Lập đề cương dự toán các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2022.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành 08 văn bản: số 5830/UBND-NNTNMT ngày 31/12/2021 về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi; số 271/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 về việc hỗ trợ kinh phí xử lý rác thải sinh hoạt 09 tháng đầu năm 2021 cho các xã Xuân Hòa, Hiệp Hòa, Việt Hùng, huyện Vũ Thư; số 568/BC-UBND ngày 25/02/2022 báo cáo Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021 tỉnh Thái Bình; báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2021; số 40/BC-UBND ngày 19/4/2022 về kết quả triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thái

Bình; số 948/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 Ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Thái Bình đến năm 2025; số 1652/UBND-NNTNMT ngày 18/5/2022 về việc giới thiệu vị trí đồ đất, bùn nạo vét phục vụ thi công hạng mục Cảng - Dự án nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2; số 1711/UBND-NNTNMT ngày 23/5/2022 về việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giải quyết tình trạng ô nhiễm nước sông thành phố.

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2022.

Ban hành 573 văn bản thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường<sup>12</sup>.

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải thông tin tuyên truyền thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản dưới Luật hướng dẫn thi hành lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường đã đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Sở; gửi văn bản đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện. Xây dựng Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Tổ chức giải quyết các TTHC về môi trường đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ: Tổ chức 11 Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM, trả lại 01 hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo ĐTM, trình UBND tỉnh đề nghị phê duyệt 11 báo cáo ĐTM, trả lại 01 hồ sơ đề nghị phê duyệt; cấp 01 giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; tiếp nhận 06 hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường, đã giải quyết 05 hồ sơ, cấp 02 Giấy phép, đang giải quyết 01 hồ sơ; thông báo kết quả kiểm tra các công trình xử lý chất thải để vận hành thử nghiệm của 04 dự án; kiểm tra hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của 02 Dự án; cấp 03 Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, trả lại 02 hồ sơ; tham mưu Sở ban hành Kế hoạch thu phí thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải năm 2022; Báo cáo tổng hợp số liệu thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải năm 2022 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường; chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức làm việc với 32 cơ sở vi phạm về kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; thông báo phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đối với 69 cơ sở (phát sinh lưu lượng nước thải dưới 20m<sup>3</sup>/ngày đêm); tiếp nhận 105 hồ sơ Tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp (cơ sở phát sinh lưu lượng nước thải từ 20m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên), phát hành 96 thông báo nộp phí (giải quyết 103 hồ sơ, 04 hồ sơ chuyển tiếp năm

<sup>12</sup> Báo cáo kết quả thực hiện một số Chỉ thị, Nghị quyết, Chiến lược trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; kết quả thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thái Bình theo Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 29/12/2015; tăng cường công tác bảo vệ môi trường phục vụ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và đón Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021; tăng cường quản lý chất thải và vệ sinh trong phòng, chống dịch COVID-19; Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện các chỉ tiêu thống kê thuộc nhóm môi trường theo quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08/11/2018; cung cấp thông tin phục vụ xây dựng quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; hướng dẫn khử khuẩn rác thải y tế phát sinh trong điều trị F0 tại nhà; đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính về lĩnh vực bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản dưới Luật hướng dẫn thi hành; tổ chức hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải y tế phát sinh trong điều trị F0 tại nhà; tham mưu đề xuất UBND tỉnh về đề nghị của MAB Việt Nam; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2022; hướng dẫn xác định thủ tục hành chính về môi trường cho dự án đầu tư; tổng hợp thông tin quản lý chất thải y tế lây nhiễm do dịch bệnh COVID-19; giới thiệu vị trí đồ đất, bùn nạo vét phục vụ thi công hạng mục Cảng của Dự án nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2; cử cán bộ lãnh đạo tham gia Ban chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tinh; báo cáo về quản lý di sản thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Thái Bình; rà soát hồ sơ tự đánh giá kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021...

2021), còn 02 hồ sơ đang giải quyết.

Phối hợp với Tổng cục Môi trường khảo sát, làm việc với 02 cơ sở tại xã Tân Lễ, xã Độc Lập huyện Hưng Hà xả nước thải vào sông Hồng, sông Luộc; kiểm tra một số cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Tham gia Đoàn thẩm định cấp tỉnh thẩm định các xã đăng ký về đích nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh.

*\* Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:*

Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 đã có hiệu lực thi hành, có nhiều nội dung chưa rõ, chưa thống nhất giữa các văn bản gây khó khăn trong quá trình thực hiện, hướng dẫn các đơn vị thực hiện (về đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường; phân nhóm dự án theo tiêu chí về môi trường; quan trắc môi trường,...).

Thành phần hồ sơ thủ tục Kê khai, thẩm định tờ khai phí BVMT đối với nước thải công nghiệp thiếu tài liệu minh chứng về lưu lượng nước thải, kết quả phân tích mẫu nước thải gây khó khăn khi triển khai thực hiện.

Các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn trong duy trì, phục hồi sản xuất do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ít quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường.

d) Lĩnh vực quản lý tài nguyên nước và khoáng sản.

Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh: 04 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; 07 giấy phép khai thác nước mặt; 02 giấy phép khai thác nước dưới đất; 02 quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, 01 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác nước mặt.

Thẩm định 07 Đề án đóng cửa 09 mỏ khoáng sản, báo cáo kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ, tổ chức kiểm tra thực địa và nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ trình UBND tỉnh phê duyệt đóng cửa 01 mỏ khoáng sản cát.

Thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: Lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 1 năm 2022 trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch. Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường: tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản năm 2021 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tình hình sử dụng nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Tham mưu Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 104-KH/TU ngày 09/5/2022 thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Góp ý hồ sơ Dự thảo “Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 3030, tầm nhìn đến 2050”, Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan cung cấp tài liệu và làm việc

với Kiểm toán nhà nước chuyên ngành II về kiểm toán Chuyên đề Quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 tại tỉnh Thái Bình.

Ban hành các văn bản về việc: Yêu cầu các đơn vị khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước năm 2021; đôn đốc các đơn vị khai thác khoáng sản trên địa bàn thực hiện đo đạc hiện trạng mỏ và báo cáo định kỳ kết quả hoạt động khai thác khoáng sản năm 2021; hướng dẫn Hội nước sạch tỉnh Thái Bình quản lý vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; đề nghị UBND các huyện, thành phố tham gia ý kiến Dự thảo Quyết định Danh mục các hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình; cung cấp thông tin về vật liệu san nền dự án TBA 220kV Vũ Thư; cung cấp Tổng cục địa chất và khoáng sản Bảng giá tính thuế tài nguyên do UBND tỉnh ban hành; tăng cường công tác quản lý khai thác cát trên tuyến sông Hồng.

Tham gia ý kiến các văn bản, hồ sơ: Đề nghị của liên danh Công ty cổ phần GREEN I-PARK và Công ty TNHH Lâm Linh về xin tự bỏ kinh phí để triển khai nạo vét lòng sông Diêm Hộ đoạn từ cầu Diêm Điền đến công Trà Linh, huyện Thái Thụy; dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật Khoáng sản (sửa đổi); Dự thảo “Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 3030, tầm nhìn đến 2050”; dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Hội thảo “Pháp luật về thể chấp quyền khai thác khoáng sản của một số quốc gia trên thế giới: Kinh nghiệm và bài học cho Việt Nam”; Cung cấp thông tin cho phóng viên báo Lao Động và tạp chí Tài nguyên và Môi trường.

Xác định vị trí vi phạm của tàu khai thác cát theo đề nghị của Công an tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Hà Nam, Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình. Phối hợp với Công an tỉnh Thái Bình kiểm tra khai thác cát trên sông Trà Lý, xác minh khai thác cát trên sông Hồng.

*\* Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:*

Sở Tài nguyên và Môi trường đã nhiều lần có văn bản đôn đốc nhưng vẫn còn một số công trình chưa làm hồ sơ cấp phép tài nguyên nước, kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Các tổ chức đã được cấp phép và UBND cấp huyện, xã chưa thực hiện hết trách nhiệm bảo hộ vùng vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

Các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã chưa thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại các sông (Hồng, Luộc, Hóa, Trà Lý) và ven biển theo quy định tại Điều 18 Luật Khoáng sản, nên vẫn còn tình trạng khai thác cát trái phép; Công tác giám sát hoạt động khai thác khoáng sản của các mỏ cát đã được cấp phép gặp khó khăn do các mỏ cát thuộc khu vực lòng sông, ven biển để xác định trữ lượng còn lại cần phải đo độ sâu, khoan thăm dò....

Cán bộ chuyên môn tham mưu giúp chính quyền cấp huyện, xã trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản còn thiếu kinh nghiệm, yếu

về chuyên môn nghiệp vụ.

e) Lĩnh vực biển, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

Tham gia lập Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch không gian biển quốc gia và Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Nam, Bắc Ninh, Quảng Ninh,...Giới thiệu Kịch bản Biến đổi khí hậu phiên bản cập nhật năm 2020 và Báo cáo đánh giá khí hậu quốc gia. Rà soát kiến nghị, đề xuất hoàn thiện pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển, hải đảo...

Báo cáo rà soát, lập danh mục công trình, chủ công trình phải tổ chức quan trắc KTTV, tình hình cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh năm 2021 (số 252/BC-STNMT ngày 13/12/2021); Kết quả thực hiện quy định cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi tỉnh Thái Bình năm 2021 (số 265/BC-STNMT ngày 20/12/2021); Tiếp thu và giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan về ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình (số 275/BC-STNMT ngày 23/12/2021); Kết quả thực hiện Kế hoạch 57/KH-UBND ngày 16/6/2020 và Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh (số 281/BC-STNMT ngày 30/12/2021); Tình hình giao, sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2021 (số 04/BC-STNMT ngày 14/01/2022); Tình hình quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển tỉnh Thái Bình năm 2021 (số 05/BC-STNMT ngày 14/01/2022); Kết quả thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2021 (số 07/BC-STNMT ngày 18/01/2022); Tình hình thực hiện pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác kiểm tra năm 2022 của Tổng cục Khí tượng Thủy văn (số 52/BC-STNMT ngày 17/3/2022); Tình hình ban hành văn bản chấp thuận đo đạc, khảo sát, đánh giá tài nguyên năng lượng gió trên biển tỉnh Thái Bình (số 1007/STNMT-BKTTV ngày 06/5/2022); Báo cáo về việc chấp thuận khảo sát, nghiên cứu, đánh giá tài nguyên biển (số 85/BC-STNMT ngày 13/5/2022); Dự thảo báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (số 1183/STNMT-BKTTV ngày 23/5/2022); Đánh giá việc thực hiện Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT (số 802/STNMT-BKTTV ngày 14/4/2022). Tiếp tục quán triệt về việc tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường biển (số 531/STNMT-BKTTV ngày 16/3/2022); Cung cấp thông tin, dữ liệu cấp xã phục vụ lập Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ. Hướng dẫn các cơ sở phát thải khí nhà kính thực hiện kê khí nhà kính theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định phê duyệt ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình (số 3518/QĐ-UBND ngày 31/12/2021); Quyết

định phê duyệt kết quả đánh giá hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo tỉnh Thái Bình năm 2022 (số 623/QĐ-UBND ngày 24/3/2022), Quyết định phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Thái Bình (số 778/QĐ-UBND ngày 15/4/2022).

Tham mưu UBND tỉnh: thực hiện quy định về công bố địa điểm đổ chất nạo vét trên bờ và ngoài biển thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ; hướng dẫn 04 doanh nghiệp đã được UBND tỉnh đồng ý chủ trương hoạt động nghiên cứu, khảo sát trên biển theo quy định về thẩm quyền quy định tại Điều 8, khoản Điều 9 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP (Báo cáo số 85/BC-STNMT ngày 13/5/2022).

Tham mưu UBND tỉnh: Văn bản chỉ đạo thực hiện Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 21/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Phúc đáp đề nghị của Bộ TNMT liên quan đến đề xuất đo đạc, quan trắc, khảo sát, đánh giá tài nguyên năng lượng gió phụ vụ lập dự án điện gió 02 doanh nghiệp (Công ty Cổ phần tập đoàn Thái Bình Dương; Liên danh Tập đoàn UPC-IPC).

Hướng dẫn 04 doanh nghiệp hoặc phối hợp với cơ quan chức năng hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện hoạt động, nghiên cứu, khảo sát đầu tư dự án về điện gió tại vùng biển tỉnh Thái Bình; hướng dẫn 02 tổ chức hoàn thiện thủ tục giao khu vực biển theo quy định; hướng dẫn 28 doanh nghiệp phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo quy định (Văn bản số 1006/STNMT-BKTTV ngày 05/5/2022).

Ban hành các văn bản liên quan đến việc thành lập, khai thác, sử dụng, cung cấp thông tin, dữ liệu của các trạm KTTV chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh (số 3301/STNMT-CCB ngày 29/12/2021, số 3214/STNMT-CCB ngày 20/12/2021, số 3203/STNMT-CCB ngày 20/12/2021, số 255/STNMT-BKTTV ngày 15/02/2022, số 410/STNMT-BKTTV ngày 04/3/2022, số 922/STNMT-BKTTV ngày 27/4/2022).

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Thông báo số 38/ TB-VP ngày 18/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc lập quy hoạch, khoanh định, quản lý, sử dụng không gian biển.

Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng tỉnh Thái Bình từ ngân sách tỉnh; Lập phương án cấm mốc, đề cương, dự toán nhiệm vụ Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến thỏa thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các vị trí dự kiến cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của pháp luật về đê điều.

Tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Khí tượng thế giới; Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương thế giới năm 2022 (in 590 áp phích, treo 17 băng rôn tuyên truyền). Tiếp nhận bản tin khí tượng thủy văn, thực hiện truyền tin thiên tai KTTV theo quy định.

Thực hiện các thủ tục giải thể Chi cục Biển về Phòng Biển, khí tượng thủy văn theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh; chấp hành kiểm tra thể của Cục thuế tỉnh để đóng mã số thuế (Kết luận số 2371/KL-HKDCN ngày 10/5/2022 của Cục thuế tỉnh).

Tiếp nhận bản tin khí tượng thủy văn, thực hiện truyền tin thiên tai KTTV theo quy định.

*\* Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:*

- Hệ thống văn bản pháp luật về ứng phó với BĐKH, quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển chưa đồng bộ: thiếu Quy hoạch không gian biển quốc gia, Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; danh mục phân loại hải đảo; chưa có đường phân định ranh giới trên biển giữa tỉnh Thái Bình và thành phố Hải Phòng. Công tác tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu chưa đạt hiệu quả cao do thiếu sự quan tâm, phối hợp của các sở, ban, ngành, địa phương.

- Việc triển khai nhiệm vụ Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình còn chậm, do phải trình UBND tỉnh xin ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các vị trí dự kiến cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của pháp luật về đê điều.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2022**

### **1. Nhiệm vụ chung.**

Tiếp tục triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo phương án 5 tại chỗ; xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ theo quy định.

Duy trì nề nếp tiếp công dân; tiếp nhận, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân theo quy định, đảm bảo các vụ việc được giải quyết đúng thẩm quyền, thời hạn, nâng cao chất lượng giải quyết; gắn tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên và môi trường. Tham gia tiếp công dân theo kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; chủ động nắm tình hình khiếu kiện đông người và phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong việc cung cấp, trao đổi thông tin, nắm bắt kịp thời diễn biến tình hình, những vướng mắc, mâu thuẫn ở cơ sở, tình hình công dân khiếu nại, tố cáo về Tài nguyên và Môi trường để chủ động nội dung tiếp hoặc trả lời công dân kịp thời, có hiệu quả. Tiếp tục phân công và cử cán bộ theo dõi các huyện, thành phố đôn đốc, hướng dẫn giúp các huyện, thành phố giải quyết kịp thời vụ việc có nội dung phức tạp, kéo dài. Tổ chức thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022. Hoàn thiện các kết luận thanh, kiểm tra đối với các tổ chức, đơn vị đã tiến hành thanh, kiểm tra. rà soát các cơ sở còn tồn tại, vi phạm

pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước (đã thanh tra, kiểm tra trong các năm trước) để đôn đốc thực hiện khắc phục vi phạm; lập phương án xử lý nghiêm minh đối với các cơ sở không thực hiện khắc phục.

Tiếp tục rà soát đề cương dự toán các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt. Thực hiện các thủ tục đấu thầu, lựa chọn đơn vị tư vấn, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thực hiện nhiệm vụ sự nghiệp. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và giai đoạn 3 năm 2023-2026. Thẩm định, xét duyệt quyết toán năm 2021 đối với các đơn vị dự toán cấp III thuộc Sở; Tổ chức thực hiện xét duyệt, báo cáo quyết toán, quyết toán thuế, quyết toán thuế thu nhập cá nhân, phí, lệ phí. Thanh toán kinh phí theo quy định.

## **2. Các lĩnh vực quản lý chuyên ngành.**

### **2.1. Lĩnh vực quản lý đất đai.**

Tiếp tục hoàn thiện phương án Phân bổ khoanh vùng đất đai theo ý kiến tham gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường để tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Đôn đốc UBND 07 huyện, thành phố hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện; tổ chức lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Thái Bình trình gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Hoàn thiện kết quả thống kê đất đai năm 2021 báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh.

Chủ động rà soát, giải quyết các vướng mắc trong công tác giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức kinh tế, cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh; các khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giải quyết tồn tại trong việc cấp giấy chứng nhận của hộ gia đình, cá nhân theo đề nghị của UBND huyện, thành phố.

Hoàn thiện trình UBND tỉnh ban hành quy định về hạn mức công nhận, hạn mức giao đất, diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh

Tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh hồ sơ giao, thuê, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức xác định giá đất cụ thể năm 2022. Tổ chức kiểm tra, rà soát, trình Hội đồng thẩm định xét duyệt phương án giá đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, khảo sát giá đất để xác định giá khởi điểm đầu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

### **2.2. Lĩnh vực đo đạc bản đồ và viễn thám.**

Trình UBND tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính 79 xã bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp tại huyện



Hung Hà, huyện Đông Hưng, huyện Thái Thụy.

Triển khai nhiệm vụ dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

Tổ chức nghiệm thu hoàn thành các gói thầu xây dựng CSDL đất đai tại huyện Kiến Xương, huyện Tiền Hải, huyện Thái Thụy và huyện Vũ Thư.

Thẩm định trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính đảm bảo đúng thời gian, chất lượng.

### 2.3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ gắn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2022. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2022; tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu. Rà soát các đối tượng chưa có thủ tục hành chính về môi trường thực hiện lập thủ tục theo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ các tổ chức, đoàn thể tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; kinh phí hỗ trợ xử lý rác thải sinh hoạt cho các xã có lò đốt rác trên địa bàn tỉnh; ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Hoàn thiện, trình Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường.

Giải quyết thủ tục hành chính về môi trường; tăng cường công tác kiểm soát và phòng ngừa ô nhiễm môi trường; kiểm tra và đề xuất xử lý kịp thời các điểm “nóng”, bức xúc về môi trường ở địa phương; thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

Tăng cường sự phối hợp, cung cấp thông tin; chú trọng những địa bàn có điểm nóng về môi trường cần phản ánh thông tin kịp thời để xem xét, giải quyết, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện bảo vệ môi trường theo tiêu chí nông thôn mới.

### 2.4. Lĩnh vực quản lý tài nguyên nước và khoáng sản.

Thẩm định hồ sơ cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, khoáng sản theo thẩm quyền.

Tổ chức thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 1 năm 2022 theo nội dung đã được phê duyệt.

Trình UBND tỉnh ban hành danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Xây dựng đề cương, dự toán kinh phí nhiệm vụ lập Danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh; phương án, kinh phí cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

## 2.5. Lĩnh vực biển, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo kiến nghị sửa đổi, bổ sung...; theo dõi, giám sát việc thực thi pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, khí tượng thủy văn.

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu. Báo cáo kết quả hoạt động hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2022.

Tham mưu UBND tỉnh chấp hành kế hoạch kiểm tra của Tổng cục Khí tượng thủy văn về việc thi hành pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường: Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình, Tuyên truyền pháp luật về quản lý tổng hợp biển, KTTV và BĐKH, Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển.

Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Thông báo số 38/ TB-VP ngày 18/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc lập quy hoạch, khoanh định, quản lý, sử dụng không gian biển.

Tiếp nhận, theo dõi bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền tin thiên tai theo quy định.

Trên đây là kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**Q. GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Trường**

**PHỤ LỤC 1: Kết quả theo dõi, đánh giá một số chỉ tiêu  
lĩnh vực bảo vệ môi trường năm 2022**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 6 năm 2022  
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phần đầu năm 2022	Kết quả theo dõi, đánh giá 6 tháng đầu năm 2022
1	Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100,0	100
2	Tỷ lệ cơ sở sản xuất cũ có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường	%	92,0	91
3	Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp mới có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100,0	100
4	Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100,0	50
5	Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	13,9	5,55
6	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị	%	100,0	100
7	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở nông thôn	%	92,0	91
8	Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt ở đô thị	%	100,0	100
9	Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt ở nông thôn	%	92,0	91

**PHỤ LỤC 2: Kết quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh,  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong 6 tháng đầu năm 2022**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 6 năm 2022  
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

**1. Thống kê kết quả thực hiện:**

Tổng số nhiệm vụ được giao: 106

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành 88, trong đó: đúng hạn 81; quá hạn 07

+ Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 18, trong đó: trong hạn 14; quá hạn 04.

**2. Thống kê chi tiết các nhiệm vụ chưa hoàn thành đã quá hạn:**

TT	Văn bản giao nhiệm vụ	Số văn bản giao	Nội dung nhiệm vụ	Hạn xử lý	Giải trình nguyên nhân/ kiến nghị, đề xuất
I.	Nhiệm vụ giao tại văn bản thường				
1		73/UBND-BTCD ngày 10/01/2022	Tham mưu giải quyết đơn của bà Bùi Thị Lái	20/01/2022	Đã xác minh việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân liên quan; báo cáo trực tiếp Lãnh đạo Ban Tiếp công dân tỉnh. Hiện đang phối hợp với Ban TCD tỉnh thực hiện nhiệm vụ
2		Công văn số 5679/UBND-KT ngày 24/12/2021	- Kiểm tra, rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý theo quy định trong việc xác định chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng của cả diện tích đất chưa giải phóng mặt bằng và diện tích đất chưa được giao đối với dự án Khu nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thái Bình. - Làm rõ nguyên nhân, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật trong việc: Xác định giá trị quyền sử dụng đất chậm hơn 1 năm so với thời điểm giao đất thực hiện dự án và việc xác định chi phí cơ sở hạ tầng đối với cả phần đất chưa được giao (Dự án Khu	01/3/2022	- Ngày 16/02/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 259/STNMT-KHTC gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cho ý kiến về việc tính chiết khấu về giá trị hiện tại trong phương án giá đất cụ thể của Sở đối với các dự án được Kiểm toán nêu trong Kết luận, hướng dẫn áp dụng cách tính chiết khấu dòng tiền theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước để tổ chức thực hiện. - Ngày 25/3/2022, Tổng cục Quản lý đất đai có Công văn số 676/TCQLĐĐ-CKTPTQĐ phúc đáp Công văn số 259/STNMT-KHTC ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Quý Sở xin ý kiến về việc chiết khấu dòng tiền khi ước tính doanh thu phát triển giá định trong xác định giá

			<p>nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thái Bình); không đồng nhất trong việc xác định giá trị còn lại của căn nhà ông Nguyễn Quang Vinh (Dự án Phát triển nhà ở thương mại Khu dân cư Nguyễn Đức Cảnh); sử dụng suất đầu tư dự án nhà ở xã hội áp dụng thực hiện đầu xây dựng nhà ở thương mại (Dự án phát triển nhà ở thương mại Khu phố mới Riverside thuộc xã Vũ Quý - Vũ Trung, huyện Kiến Xương); tính chưa đúng chi phí đường điện, chi phí khác để trừ trong phương án xác định giá đất (Dự án phát triển nhà ở thương mại khu phố mới Riverside thuộc xã Vũ Quý-Vũ Trung, huyện Kiến Xương)</p>		<p>đất cụ thể theo phương pháp thặng dư.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi nghiên cứu Công văn trả lời của Tổng cục Quản lý đất đai về nội dung chiết khấu dòng tiền, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn gửi các đơn vị tư vấn đề nghị kiểm tra, rà soát phương án xác định giá đất cụ thể theo Kết luận của Kiểm toán Nhà nước: Công văn số 698/STNMT-KHTC ngày 05/4/2022 gửi Công ty Cổ phần Tư vấn thẩm định giá VCHP; Công văn số 699/STNMT-KHTC ngày 05/4/2022 gửi Công ty Cổ phần Giám định và thẩm định giá Thăng Long.</li> <li>- Đến nay các đơn vị tư vấn đã kiểm tra, rà soát kết quả tư vấn xác định giá đất cụ thể của các khu đất thực hiện các dự án theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường và có Văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả kiểm tra, rà soát.</li> <li>- Căn cứ kết quả rà soát các phương án giá đất cụ thể của các đơn vị tư vấn, phòng Kế hoạch và Tài chính đang hoàn thiện trình Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh phương án đề xuất giá đất cụ thể của các dự án để gửi Hội đồng thẩm định giá đất xem xét.</li> </ul>
3		1279/UBND-NNTNMT ngày 21/4/2022	V/v tham mưu Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh	28/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030, Sở đã các tờ trình tham mưu UBND tỉnh phê duyệt 08/08 huyện, thành phố.</li> <li>- Nội dung kế hoạch sử dụng đất 5 năm, quy hoạch đất an ninh, quốc phòng liên quan đến Quy hoạch tỉnh, cụ thể là phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai, ngày 25/4/2022 Sở đã có Văn bản số 898/STNMT-QLĐĐ báo cáo UBND tỉnh.</li> </ul>

4		1099/UBND-BTCD ngày 07/4/2022	V/v giải quyết tồn tại, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện giao đất thuộc Dự án Xây dựng đường Đồng Lôi, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình	30/4/2022	Nội dung phức tạp, phải rà soát toàn bộ hồ sơ tài liệu liên quan. Đến ngày 20/5/2022 mới tổ chức cuộc họp với các sở, ngành để thống nhất nội dung báo cáo UBND tỉnh. Tuy nhiên vẫn còn một số quan điểm chưa thống nhất, đang gửi nội dung biên bản họp để các đơn vị tham gia hoàn thiện nội dung để ký biên bản họp, tổng hợp báo cáo.
II.	Nhiệm vụ giao tại văn bản mật	Không			